

Số: 33/2022/QĐCNTTLH

Cẩm Giàng, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đinh Văn T và chị Trần Thị N về việc ly hôn, nuôi con.

Sau khi nghiên cứu: Đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đinh Văn T và chị Trần Thị N.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1991;

ĐKKH: thôn 4 TN, xã HT, huyện HH, tỉnh TH. Nơi cư trú: Số 20 TC, khu T, phường T, thành phố HD, tỉnh HD.

- Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1997;

ĐKKH: thôn 4 TN, xã HT, huyện HH, tỉnh TH. Nơi cư trú: thôn AĐ, xã ĐS, huyện CG, tỉnh HD.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn T và chị Trần Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, anh Đinh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Đinh Thị MT, sinh ngày 14/6/2017 đến khi thành niên; chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Đinh Thị TV, sinh ngày 14/7/2019 đến khi thành niên hoặc khi anh T, chị N có yêu cầu khác. Anh T, chị N tự nguyện thỏa thuận không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Anh T, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; nh-ng không đ- ợc lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h- ưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con chung của anh T, chị N.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- UBND xã HT, huyện HH, tỉnh TH (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

(Đã ký)